TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2020/HS-ST
Ngày: 28 /9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Ngô Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Thân Văn Nhàn

Ông Dương Văn Toản

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh - Kiểm sát viên .

Trong ngày 28/9/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2020/TLST-HS ngày 14/9/2020 theo quyết định đưa ra xét xử số 126/2020/QĐXXST-HS ngày 15/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1981 tại xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông Nguyễn Hữu T1 và con bà Nguyễn Thị N; Có vợ: Nguyễn Thị T và có 03 con; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 27/02/2003 bị Toà án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2003, chưa chấp hành án phí và phần trách nhiệm dân sự.

Nhân thân: + Ngày 29/4/2008 bị Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình án phí hình sự sơ thẩm ngày 06/6/2008.

+ Ngày 19/6/2015 bị Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/9/2015, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 18/9/2015.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- Bị hại: Chị Lê Hưng H, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Khánh H, sinh năm 2008; Địa chỉ: thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu H: Chị Chu Thị T, sinh năm 1983, là mẹ đẻ cháu H; Địa chỉ: thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- Người làm chứng: Chị Chu Thị T, sinh năm 1983; Địa chỉ: thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/6/2020, Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981, trú tại thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang đi bộ từ nhà đến quán bán hàng ăn sáng "G" ở cùng thôn để ăn sáng và uống bia. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T ăn uống xong và đi bộ về nhà. Trên đường về, T đi qua cổng nhà chị Lê Hưng H, sinh năm 1982, đăng ký HKTT ở thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, hiện đang ở tại thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quan sát thấy nhà chị H khoá cổng và cửa nhà, do thiếu tiền ăn tiêu cá nhân nên T nảy sinh ý định vào nhà chị H trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, T trèo qua bờ tường cạnh đầu hồi nhà chị H để vào bên trong mảnh đất nhà chị H. Sau đó, T đi từ đầu hồi vòng ra phía sau nhà và mở cửa sổ phía sau thì thấy cửa sổ chỉ khép chứ không khoá chốt bên trong. T dùng tay mở hết cửa sổ, cầm 01 thanh gỗ hình trụ dài 2m, đường kính 7cm dựng ở sát tường gần vị trí cửa sổ, cho một đầu gậy luồn qua cửa sổ vào bên trong nhà và dùng sức bật gãy một thanh chấn song cửa sổ. Tiếp đến, T chui qua vị trí cửa sổ có thanh chấn song đã gãy để vào bên trong nhà chị H. Vào được bên trong, T lấy 01 chiếc ghế bằng nhôm hình tròn cạnh giường ngủ đem ra đặt trước tủ quần áo ở góc tường nhà chị H rồi mở tủ và trèo lên. T nhìn thấy ở ngăn trên cùng của tủ quần áo có 02 chiếc hộp nhỏ màu hồng, trong mỗi chiếc hộp có 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng nên T cầm cả 02 đôi khuyên tai cất giấu vào túi quần phía sau bên trái chiếc quần đang mặc. Sau đó, T xuống khỏi chiếc ghế, tiếp tục đi vào trong gian buồng nhà chị H thì quan sát thấy trong buồng có 01 chiếc tủ nhựa đựng quần áo trẻ em có 05 ngăn kéo. Khi kéo ngăn tủ đầu tiên ra, T phát hiện trong tủ có 01 quyển sổ, trong quyển sổ có kẹp nhiều tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng. T lấy hết số tiền có trong quyển sổ đút vào túi quần phía sau bên phải chiếc quần đang mặc rồi cất quyển sổ đi, đóng ngăn tủ lại và đi ra ngoài qua lối cửa sổ lúc trước. Quan sát thấy gần bờ tường nhà chị H có

01 cây sung to, T trèo qua cây sung lên bờ tường để vượt tường ra bên ngoài và đi về nhà. Về đến nhà, T bỏ số tiền vừa trộm cắp được ra đếm thì thấy có tổng số tiền là 8.500.000 đồng. Số tiền này, T đã ăn tiêu cá nhân hết 1.000.000 đồng, còn lại 7.500.000 đồng T cất ở túi quần phía sau bên phải chiếc quần bò màu đen và để ở tủ quần áo trong phòng ngủ. Đối với 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng, trên mỗi chiếc khuyên tai có đính 10 viên đá không màu, ngày 07/6/2020, T đem sang nhà vợ cũ của T là chị Chu Thị T, sinh năm 1983 ở thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang để cho cháu Nguyễn Khánh H, sinh năm 2008 (cháu H là con gái của T hiện đang ở với chị T). Còn 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng, trên mỗi chiếc khuyên tai có đính 01 viên đá không màu thì T cất giấu ở hòm tôn dưới gầm giường.

Ngày 06/6/2020, chị Lê Hưng H có đơn trình báo gửi Công an xã H, huyện V về việc bị mất trộm tài sản. Ngày 07/6/2020, Công an xã H đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Công an huyện Việt Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/6/2020, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Hữu T đã đến Công an huyện Việt Yên để đầu thú. Cùng ngày, cháu Nguyễn Khánh H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng, trên mỗi chiếc khuyên tai có đính 10 viên đá không màu.

Trong các ngày 07/6/2020 và 08/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Hữu T, kết quả:

Thu tại gia đình chị Lê Hưng H 01 chiếc ghế nhôm hình tròn cao 45cm; 01 thanh chấn song cửa sổ hình hộp chữ nhật dài khoảng 50cm; 01 gậy gỗ hình trụ dài 2m, đường kính 7cm; 01 quyển sổ màu đen nhãn hiệu Hangbook open.

Thu tại tủ quần áo trong phòng ngủ của gia đình T 01 quần bò dài màu đen, bên trong túi quần phía sau bên phải có số tiền 7.500.000 đồng.

Thu trong hòm tôn đặt dưới gầm giường phòng ngủ của gia đình T 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng, trên mỗi vật có đính 01 viên đá không màu.

Ngày 07/7/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 201 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đối với 02 vật bằng kim loại màu vàng hình bông tai, bên trên mỗi vật có đính 10 vật khác không màu không xác định hình dạng và 02 vật bằng kim loại màu vàng hình bông tai, bên trên mỗi vật có đính 01 vật khác không màu không xác định hình dạng để xác định những mẫu vật trên là kim loại gì, khối lượng, hàm lượng bao nhiêu.

Tại kết luận giám định số 4457/C09-P4 ngày 24/7/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- 01 (một) đôi khuyên tai kim loại màu vàng, mỗi chiếc khuyên tai đều gắn 10 (mười) viên đá nhỏ không màu gửi giám định có tổng khối lượng 1,83 gam (tính cả đá) là hợp kim của vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag), kẽm (Zn), hàm lượng trung bình Au: 64,67%, Cu: 26,14%, Ag: 5,32%, Zn: 3,87%.

- 01 (một) đôi khuyên tai kim loại màu vàng được chế tác hình bông hoa, mỗi chiếc khuyên tai đều có gắn 01 (một) viên đá không màu gửi giám định có tổng khối lượng 2,54 gam (tính cả đá) là hợp kim của vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag), kẽm (Zn), hàm lượng trung bình Au: 65,84%, Cu: 23,25%, Ag: 8,19%, Zn: 2,72%.

- 22 (hai hai) viên đã không màu gắn trên 02 (hai) đôi khuyên tai gửi giám định đều là đá Zirconia (CZ).

Ngày 24/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên tiến hành định giá và kết luận: 02 chiếc khuyên tai kim loại màu vàng có đính 10 viên đá Zirconia có giá 1.350.000 đồng; 02 chiếc khuyên tai kim loại màu vàng có đính 01 viên đá Zirconia có giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.850.000 đồng.

Trong vụ án này, cháu Nguyễn Khánh H là người được Nguyễn Hữu T cho 01 đôi khuyên tai bằng vàng, tuy nhiên cháu H không biết đôi khuyên tai là do T phạm tội mà có nên cháu H không vi phạm pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Không phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T trả cho chị Lê Hưng H 1.000.000 đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 06/6/2020, tại gia đình chị Lê Hưng H, sinh năm 1982, ĐKHKTT thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, hiện đang ở tại thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Hữu T có hành vi trộm cắp 01 đôi khuyên tai kim loại màu vàng có đính 10 viên đá Zirconia có giá 1.350.000 đồng; 01 đôi khuyên tai kim loại màu vàng có đính 01 viên đá Zirconia có giá 1.500.000 đồng (tổng giá trị tài sản là 2.850.000 đồng) và số tiền mặt 8.500.000 đồng của gia đình chị Lê Hưng H. Tổng giá trị tài sản là 11.350.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hữu T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 11.350.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu T có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", vi phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hữu T có nhân thân xấu vì đã ba lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo chưa chấp hành xong phần án phí, trách nhiệm dân sự của bản án số 20/HSST ngày 27/3/2003 của Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh nên chưa được xóa án tích, lần này phạm tội, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vào nhân thân của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử

phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại quyền sở hữu nói riêng. Bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo tốt trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được thu hồi, còn 1.000.000 đồng bị cáo ăn tiêu chưa thu hồi được cần buộc bị cáo hoàn trả cho chị Lê Hưng H.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tài sản thu giữ gồm 02 đôi khuyên tai kim loại màu vàng, 7.500.000 đồng, 01 chiếc ghế nhôm, 01 quyển sổ cần trả lại cho bị hại là chị Lê Hưng H.

01 gậy gỗ, 01 quần bò, 01 thanh chấn song không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: 08/6/2020.

[2] Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải hoàn trả cho chị Lê Hưng H 1.000.000 (một triệu) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật dân sự;

Trả lại cho chị Lê Hưng H: 01 chiếc ghế nhôm hình tròn cao 45cm; 01 quyển sổ màu đen nhãn hiệu Hangbook open; 01 đôi khuyên tai kim loại màu vàng, trên mỗi vật có đính 10 viên đá không màu; 01 đôi khuyên tai được chế tác hình bông hoa, trên mỗi khuyên có đính 01 viên đá không màu; số tiền 7.500.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh chấn song cửa sổ hình hộp chữ nhật dài khoảng 50cm; 01 gậy gỗ hình trụ dài 2m, đường kính 7cm; 01 chiếc quần bò dài màu đen.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an, Cơ quan CSĐT huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại, ĐS vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Ngô Quang Dũng